

Bản án số: 34/2024/HS-ST.
Ngày: 10-4-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thay.
- Ông Nguyễn Văn Thượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Giàu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2024/TLST-HS, ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Quyết C1 (T), sinh năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Đồng R, xã Tân T1, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Tại Quyết định số 61/QĐ-TA ngày 27-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 29-9-2023 nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Nhân thân: Ngày 08-12-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 tháng 23 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08-12-2015 và chấp hành xong án phí ngày 21-9-2017 (đã được xóa án tích); ngày 19-10-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh áp

dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 05-6-2018 (đã được xóa tiền sự); ngày 04-01-2024, bị Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đến ngày 16-01-2024, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định Tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, kể từ ngày 16-01-2024. Bị bắt tạm giam từ ngày 16-01-2024 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Minh T2, sinh năm 2000 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Không xác định; chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông (Không xác định) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Tại Quyết định số 34/QĐ-TA ngày 15-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 30-10-2023 nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Nhân thân: Ngày 29-3-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11-8-2019 và chấp hành xong án phí ngày 05-9-2022 (đã được xóa án tích); ngày 13-7-2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, đã chấp hành xong ngày 24-9-2021 (đã được xóa tiền sự). Bị bắt tạm giữ từ ngày 31-12-2023, chuyển tạm giam từ ngày 09-01-2024 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Lê Văn M, sinh năm 1966; nơi cư trú: Ấp 4, xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp Tân H1, xã Tân T1, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng, Lê Quyết C1 (T) rủ Nguyễn Minh T2 cùng nhau đi tìm xe mô tô để lấy trộm thì T2 đồng ý. Vào khoảng 14 giờ ngày 01-12-2023, C1 điều khiển xe mô tô Sirius mang biển số 70K1-210.45 (xe bà Nguyễn Thị H là mẹ của C1) chở T2 ngồi sau đi từ nhà của C1 thuộc ấp Đồng R, xã Tân T1, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh ra hướng xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh. Khi đi ngang qua nhà của ông Lê Văn M, ngụ tại ấp 4, xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu xanh bạc, mang biển số 70K1-546.61 của ông M đang dựng trước nhà không có người trông coi, trên xe có cắm chìa khoá nên C1 điều khiển xe quay lại và dừng xe ở ngoài đường phía trước, kêu T2 đứng bên ngoài cảnh giới để C1 vào

lấy trộm xe. Sau đó, C1 đi bộ vào tiếp cận và lấy trộm xe mô tô nói trên, đẩy xe ra ngoài đường rồi mở khoá nổ máy điều khiển xe lấy trộm được chạy trước, T2 điều khiển xe Sirius của C1 chạy sau, cả hai cùng chạy về hướng ngã ba cây số 18. Khi đến vườn cao su thuộc ấp 2, xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh thì cả hai dừng lại mở cốp yên xe mô tô vừa trộm được để xem bên trong có tài sản thì lấy nhưng không có. Sau đó, C1 và T2 dùng cờ lê có sẵn trong xe mô tô vừa trộm được tháo biển số xe mô tô vứt bỏ để tránh người dân phát hiện, cả hai tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy đến chòi giữ rẫy bỏ hoang thuộc ấp Đồng R, xã Tân T1, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh để bàn bạc với nhau tìm cách tiêu thụ, do C1 và T2 không biết chỗ bán xe nên C1 và T2 bàn nhau là tháo biển số xe mô tô của C1 gắn vào xe mô tô vừa trộm được để làm phương tiện đi lại.

Đến ngày 30-12-2023, T2 lấy chiếc xe mô tô đã trộm của ông M đưa cho Nguyễn Văn N1 mượn. Sau đó, N1 điều khiển xe mô tô đến khu vực vườn cao su thuộc ấp 2, xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh cùng với nhiều người khác để chuẩn bị đá gà thì bị ông M phát hiện trình báo Công an xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh làm rõ xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận định giá số 01/KL-HĐĐG ngày 08-01-2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future mang biển số 70K1-546.61 tại thời điểm định giá ngày 01-12-2023, trị giá 21.667.000 đồng.

Kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện Nguyễn Minh T2 và Lê Quyết C1 không có tài sản có giá trị nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh không tiến hành kê biên.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- Ngày 13-01-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho ông Lê Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu xanh bạc, số máy: JC76E0450950, số khung: RLHJC7639JZ104747.

- Ngày 26-02-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 70K1-210.45, số máy: 5C6H-006208, số khung: RLCS5C6HODY006211.

- Vật chứng còn tạm giữ: 01 quần Jean Short màu xanh trắng; 01 quần Jean dài màu đen, phía trước hai đùi có dòng chữ “IC ON”; 01 điện thoại di động OPPO A5S, số Imei 1: 868683041591631, số Imei 2: 868630415921623; 01 áo thun màu đen dài tay, có dây kéo, trên cánh tay có thêu hoa văn bằng chỉ màu trắng; 01 áo khoác thun màu đen dài tay, phía bên ngực trái có dòng chữ “AJ Emporio Asomani”; 01 thẻ nhớ ghi hình đối tượng vào nhà ông Lê Văn M lấy trộm xe mô tô do ông Lê Văn H2 tự nguyện giao nộp và 01 thẻ nhớ ghi hình đối tượng vào nhà ông Lê Văn M lấy trộm xe mô tô do ông Lê Văn M tự nguyện giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2 bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSTC ngày 15-3-2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2 thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2 về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2 từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận, ông Lê Văn M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu các bị cáo Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2 bồi thường gì thêm.

Các bị cáo Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2 không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Quyết C1: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Minh T2 không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01-12-2023, tại nhà ông Lê Văn M thuộc ấp 4, xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây

Ninh, Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu xanh bạc, mang biển số 70K1-546.61 của ông Lê Văn M, trị giá 21.667.000 đồng thì bị phát hiện. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Quyết C1 và Nguyễn Minh T2 phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng và đồng phạm giản đơn. Các bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đều có một tiền sự chưa được xóa, có nhân thân xấu, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và trị giá tài sản trộm cắp là 21.667.000 đồng. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, trừng trị và phòng ngừa chung. Xét bị cáo C1 là người rủ rờ và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, còn bị cáo T2 là người cảnh giới, giúp sức nên bị cáo C1 phải chịu hình phạt tù cao hơn bị cáo T2.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản có giá trị để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[7.1] Tịch thu tiêu hủy **vật chứng không còn giá trị sử dụng và các bị cáo không có nhu cầu nhận lại, gồm:** 01 quần Jean Short màu xanh trắng; 01 quần Jean dài màu đen, phía trước hai đùi có dòng chữ “IC ON”; 01 áo thun màu đen dài tay, có dây kéo, trên cánh tay có thêu hoa văn bằng chỉ màu trắng; 01 áo khoác thun màu đen dài tay, phía bên ngực trái có dòng chữ “AJ Emporio Asomani”.

[7.2] Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T2 01 điện thoại di động OPPO A5S, số Imei 1: 868683041591631, số Imei 2: 868630415921623 là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7.3] Ghi nhận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh ngày 13-01-2024, đã trả lại cho ông Lê Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda

Future màu xanh bạc, số máy: JC76E0450950, số khung: RLHJC7639JZ104747 và ngày 26-02-2024, đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 70K1-210.45, số máy: 5C6H-006208, số khung: RLCS5C6HODY006211.

[7.4] **Đối với** 01 thẻ nhớ ghi hình đối tượng vào nhà ông Lê Văn M lấy trộm xe mô tô do ông Lê Văn H2 tự nguyện giao nộp và 01 thẻ nhớ ghi hình đối tượng vào nhà ông Lê Văn M lấy trộm xe mô tô do ông Lê Văn M tự nguyện giao nộp là vật chứng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên được lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận, ông Lê Văn M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

[9] Đối với Nguyễn Văn N1 mượn xe mô tô của bị cáo Nguyễn Minh T2 nhưng không biết xe mô tô do các bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh không xử lý đối với N1 là đúng quy định pháp luật.

[10] Xét đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ. Tuy nhiên, mức hình phạt tù đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đề nghị áp dụng đối với các bị cáo bằng nhau là chưa phân hóa tội phạm, đồng thời xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo C1, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo C1 cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh là phù hợp.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quyết C1 (T) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-01-2024.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T2 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-12-2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lê Quyết C1 (T) và Nguyễn Minh T2.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần Jean Short màu xanh trắng; 01 (một) quần Jean dài màu đen, phía trước hai đùi có dòng chữ “IC ON”; 01 (một) áo thun màu đen dài tay, có dây kéo, trên cánh tay có thêu hoa văn bằng chỉ màu trắng; 01 (một) áo khoác thun màu đen dài tay, phía bên ngực trái có dòng chữ “AJ Emporio Asomani”.

3.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T2 01 (một) điện thoại di động OPPO A5S, số Imei 1: 868683041591631, số Imei 2: 868630415921623 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng tuyên tại mục 3.1 và 3.2 phần quyết định của bản án này, đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-3-2024.

3.3. Ghi nhận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh ngày 13-01-2024, đã trả lại cho ông Lê Văn M 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu xanh bạc, số máy: JC76E0450950, số khung: RLHJC7639JZ104747 và ngày 26-02-2024, đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 70K1-210.45, số máy: 5C6H-006208, số khung: RLCS5C6HODY006211.

3.4. Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) thẻ nhớ ghi hình đối tượng vào nhà ông Lê Văn M lấy trộm xe mô tô do ông Lê Văn H2 tự nguyện giao nộp và 01 (một) thẻ nhớ ghi hình đối tượng vào nhà ông Lê Văn M lấy trộm xe mô tô do ông Lê Văn M tự nguyện giao nộp.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận, ông Lê Văn M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu các bị cáo Lê Quyết C1 (T) và Nguyễn Minh T2 bồi thường gì thêm.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Lê Quyết C1 (T) và Nguyễn Minh T2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Quyết C1 (T) và Nguyễn Minh T2 được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị H vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06-Công an Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân C;
- Chi cục THADS huyện Tân C;
- VP và Đội điều tra về TTXH CA huyện;
- Cơ quan THA hình sự CA huyện;
- THA Phạt tù;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Đức Dũng